

Soạn bài Các phương châm hội thoại

Khái niệm các phương châm hội thoại

1. Phương châm về lượng

Khi giao tiếp cần nói đúng nội dung, nội dung của lời nói phải đáp ứng yêu cầu của cuộc giao tiếp, không thừa, không thiếu.

Phương châm về lượng trong giao tiếp là việc người giao tiếp trong lượt lời của mình đưa ra thông tin đầy đủ, chính xác với câu hỏi mà người còn lại muốn biết đáp án, không trả lời vòng vo, không đúng trọng tâm.

2. Phương châm về chất

Khi giao tiếp, đừng nói những điều mà mình không tin là đúng hay không có bằng chứng xác thực.

Phương châm về chất là việc người trả lời trong hội thoại trả lời câu hỏi đúng sự thật, không nói khoác lác, phóng đại, nói những điều không có thật hoặc chưa có bằng chứng xác thực.

3. Phương châm quan hệ

Khi giao tiếp, cần nói đúng vào đề tài giao tiếp, tránh nói lạc đề.

Người tham gia giao tiếp khi đến lượt lời của mình cần chú ý nói đúng vào trọng tâm của đề tài giao tiếp, không nói lạc đề, cần xác định được bản thân mình sẽ nói những gì và lời nói đó có đúng trọng tâm giao tiếp hay không.

4. Phương châm cách thức

Khi giao tiếp, cần chú ý nói ngắn gọn, rành mạch; tránh cách nói mơ hồ (Phương châm cách thức).

Trong hội thoại, khi đến lượt lời của mình, mỗi chúng ta hãy chú ý nói đúng trọng tâm vấn đề chính của hội thoại, không nên nói lan man, dài dòng. Mỗi người cần lựa chọn ngôn ngữ, sắp xếp các ý cho thật ngắn gọn, xúc tích.

5. Phương châm lịch sự

Khi giao tiếp, cần tế nhị và tôn trọng người khác.

Mỗi người trong hội thoại đều có mối quan hệ với nhau hoặc chênh lệch nhau về tuổi tác, chức vụ, địa vị. Chính vì thế, chúng ta cần giao tiếp lịch sự, tế nhị, tôn trọng mọi người trong cuộc hội thoại. Cách nói chuyện lịch sự không chỉ mang đến cho ta hiệu quả giao tiếp mà nó còn đánh giá, phản ánh con người của ta. lịch sự

Soạn bài các phương châm hội thoại

Soạn Văn 9: Câu 1 (trang 9 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

Câu trả lời của Ba “ở dưới nước” không đáp ứng yêu cầu mà An muốn biết. Cần trả lời về địa điểm học bơi như bể nào, sông nào?

→ Bài học: Khi giao tiếp, cần nói có nội dung, nội dung lời nói phải đáp ứng đúng yêu cầu giao tiếp.

Soạn Văn 9: Câu 2 (trang 10 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

Truyện gây cười vì các nhân vật nói nhiều hơn những gì cần nói. Lẽ ra anh có “lợn cưới” chỉ cần hỏi “Bác có thấy con lợn nào chạy qua đây không?” và anh có “áo mới” chỉ cần trả lời “Tôi chẳng thấy con lợn nào chạy qua đây cả”.

Yêu cầu giao tiếp: Nội dung lời nói phải đáp ứng đúng yêu cầu giao tiếp, không thiếu không thừa.

Truyện cười này phê phán tính nói khoác, nói không đúng sự thật.

→ Khi giao tiếp cần tránh nói sai sự thật, không nói những gì mà mình không tin là đúng hay không có bằng chứng xác thực.

Luyện tập

Soạn Văn 9: Câu 1 (trang 10 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

a. Thừa cụm từ “nuôi ở nhà” vì “gia súc” đã hàm chứa “nuôi ở nhà”.

b. Thừa cụm từ “có hai cánh” vì tất cả các loài chim đều có hai cánh.

Soạn Văn 9: Câu 2 (trang 10 - 11 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

a. Nói có sách, mách có chứng.

b. Nói dối

c. Nói mò

d. Nói nhăng nói cuội

e. Nói trạng

Soạn Văn 9: Câu 3 (trang 11 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

Phương châm hội thoại về lượng đã không được tuân thủ. Câu hỏi “Rồi có nuôi được không?” là một điều rất thừa. Nếu không nuôi được thì làm sao có “tôi” (người bạn) được sinh ra từ “bố tôi”.

Soạn Văn 9: Câu 4 (trang 11 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

a. Như tôi được biết, tôi tin rằng... → tuân thủ phương châm về chất, nhằm báo cho người nghe biết tính chính xác của nhận định hay thông tin đưa ra được kiểm chứng.

b. Như tôi đã trình bày,... → đảm bảo phương châm về lượng, mục đích có thể nhấn mạnh ý, chuyển ý, dẫn ý, cho thấy việc nhắc lại nội dung đã cũ là chủ ý người nói.

Soạn Văn 9: Câu 5 (trang 11 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1)

- Ăn đơm nói đặt: Nói theo cách vu khống, đặt điều, bịa chuyện cho người khác

- Ăn óc nói mò: Nói không có căn cứ.

- Ăn không nói có: Nói theo cách vu khống, bịa đặt.

- Cãi chày cãi cối: Cố tranh cãi, nhưng không có lý lẽ thuyết phục, đúng đắn.

- Khua môi múa mép: Nói ba hoa, khoác lác.
- Nói dơi nói chuột: Nói lăng nhăng linh tinh, không xác thực.
- Hứa hươu hứa vượn: Hứa hẹn lấy lòng nhưng không thực hiện.

Các thành ngữ trên đều chỉ những trường hợp vi phạm phương châm về chất. Phải tránh những cách nói, nội dung nói được chỉ ra trong các thành ngữ trên.

Mời các bạn tham khảo thêm tài liệu tại: [Tài liệu học tập lớp 9](#).



vndoc